

Số: 30 /2025/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của
Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy
nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 129/TTr-SNV ngày
28 tháng 02 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở hợp nhất Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Vị trí, chức năng.

1. Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy sản, kiểm ngư, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự

hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thủy sản, kiểm ngư, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo cho Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định;

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công;

b) Dự thảo quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo về lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo của các tổ chức ngành nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và môi trường công tác trên địa bàn cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục

pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo.

4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Quyết định thành lập khu bảo tồn biển cấp quốc gia có diện tích thuộc địa bàn quản lý; kế hoạch bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định; quyết định công nhận và giao quyền quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên; quyết định thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cấp tỉnh; quy định bổ sung nghề, ngư cụ, khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong danh mục theo quy định của pháp luật; hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản, sản lượng cho phép khai thác theo loài tại vùng ven bờ và vùng lộng thuộc phạm vi quản lý.

5. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển; tham gia, phối hợp thực hiện công tác giao, thu hồi khu vực biển đã giao để nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật.

6. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất khai thác thủy sản; quản lý đối với khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề, nghề cá thương phẩm trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản; điều tra, xác định bổ sung khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước, nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản.

7. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức và hoạt động của lực lượng kiểm ngư địa phương, trang bị tàu, xuồng kiểm ngư, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện chuyên dùng, đồng phục, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu cho kiểm ngư theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

8. Thực hiện quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; giám sát hoạt động khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản.

9. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm ngư tại địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý tàu cá, tàu công vụ thủy sản, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo phân cấp và quy định pháp luật; thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, an toàn thực phẩm trên tàu cá, tại cảng cá, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ tại cảng cá; quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu giám sát tàu cá của tỉnh, xử lý dữ liệu giám sát tàu cá đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; thu thập, tổng hợp báo cáo số liệu về thủy sản qua cảng cá theo quy định.

11. Quản lý khai thác thủy sản tại vùng ven bờ, vùng lộng và khai thác thủy sản nội địa trên địa bàn tỉnh theo quy định.

12. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động khuyến ngư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các tổ chức hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư theo quy định của pháp luật.

13. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo:

a) Điều phối tổ chức thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo; quy hoạch không gian biển quốc gia, kế hoạch sử dụng biển; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường vùng bờ thuộc phạm vi quản lý;

c) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cho phép trả lại, thu hồi Giấy phép nhận chìm ở biển; quản lý việc nhận chìm ở biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc giao, công nhận, cho phép trả lại khu vực biển; gia hạn, sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển; thu hồi khu vực biển; quản lý việc sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Tổ chức thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển; lập hồ sơ và quản lý tài nguyên hải đảo theo quy định;

e) Thực hiện các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, các hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển theo quy định;

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, thống kê tài nguyên biển và hải đảo theo quy định.

14. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Xây dựng, hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học trong thủy sản theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng kiểm, đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận về thủy sản, kiểm ngư thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

c) Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về thủy sản; tổ chức công tác thống kê mặt nước nuôi trồng thủy sản và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và môi trường theo quy định;

d) Thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án và xây dựng mô hình phát triển về thủy sản trên địa bàn tỉnh. Chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao;

đ) Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư theo quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về các dịch vụ công do Chi cục tổ chức thực hiện;

g) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư đối với Phòng Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh; chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin, báo cáo về lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư của tổ chức nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh đặt trên địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và môi trường công tác trên địa bàn cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã;

h) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh; đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực thủy sản theo quy định;

i) Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính; chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định;

k) Thực hiện cơ quan thường trực về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

15. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về thủy sản theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

16. Kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý các hành vi vi phạm thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế.

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo Chi cục:

Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng; số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;
- Phòng Kiểm ngư;

- Phòng Nuôi trồng thủy sản;
- Phòng Biển đảo và Khai thác thủy sản;
- Trạm Kiểm ngư Hòa Lộc;
- Trạm Kiểm ngư Lạch Hới;
- Trạm Kiểm ngư Lạch Bạng;
- Trung tâm Đăng kiểm tàu cá (đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên).

Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Trạm có Trạm trưởng; Trung tâm có Giám đốc, Phó Giám đốc; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trạm Kiểm ngư có Kiểm ngư viên và Thuyền viên tàu Kiểm ngư (Thuyền trưởng, Máy trưởng, Thợ máy, Thủy thủ); Trạm Kiểm ngư có trụ sở, con dấu để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trạm trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc, Thuyền trưởng, Máy trưởng do Chi cục trưởng Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Biên chế:

Biên chế công chức hành chính, số lượng người làm của Chi cục Biển đảo và Thủy sản được giao, phê duyệt trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt hằng năm.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Sau khi Chính phủ và các Bộ chuyên ngành có quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với các quy định.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025; bãi bỏ Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Chi cục Thủy sản Thanh Hóa; Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản Thanh Hóa; Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Chi cục Biển và Hải đảo, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 35/2023/QĐ-

UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên Chi cục Biển và Hải đảo thành Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (đề b/c);
- Bộ Nội vụ (đề b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (đề b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (đề b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Thanh Hóa; Đài PT và TH Thanh Hóa;
- Trung tâm Công báo, Website tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn